

# VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VÀO VIỆC XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

• ThS. Nguyễn Công Lập<sup>(\*)</sup>, TS. Trần Quang Thái<sup>(\*)</sup>

## Tóm tắt

*Bài viết trình bày những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về chính sách xã hội như là đường hướng để Đảng và Nhà nước ta vận dụng, phát triển vào việc giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức bách trong sự nghiệp đổi mới hiện nay.*

*Từ khóa: an sinh xã hội, chính sách xã hội, tư tưởng Hồ Chí Minh.*

## 1. Đặt vấn đề

Hạnh phúc, tự do của con người theo Hồ Chí Minh chính là chân giá trị của độc lập dân tộc. Theo nghĩa đó, nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì. Nói về trách nhiệm của Đảng và Chính phủ, Hồ Chí Minh yêu cầu phải không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân thông qua việc thực hiện tốt chính sách xã hội (CSXH). Như vậy, phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh về CSXH ở nước ta nghĩa là thông qua đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước để giải quyết các vấn đề xã hội bức bách hiện nay.

## 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về CSXH

### 2.1. CSXH gắn với quyền lợi, trách nhiệm của cá nhân và cộng đồng dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước

Con người trong xã hội thuộc nhiều tầng lớp, thứ hạng khác nhau, nhưng bao giờ Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng dành tình cảm, tâm hồn, trí tuệ của mình cho những người cùng khổ. Mong muốn cháy bỏng của Người là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành, được sống trong hòa bình, hữu nghị, yêu thương và hạnh phúc. Tình thương yêu, sự quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh không dừng lại ở những vấn đề chung nhất của toàn xã hội mà rất cụ thể đối với từng đối tượng trong xã hội. Chủ tịch Hồ

Chí Minh đã căn cứ vào vị trí xã hội, chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức, mỗi cá nhân để phát huy tối đa phẩm chất và năng lực của mỗi con người trong từng lĩnh vực đặc thù. Hơn ai hết Người thấu hiểu và trân trọng, tôn vinh những con người đã chiến đấu, đã hy sinh cuộc sống và hạnh phúc cá nhân, cống hiến mọi sức lực cho Tổ quốc. Phải tạo điều kiện để toàn bộ những thanh niên, phụ nữ, thương binh, bệnh binh, nông dân,... có một cuộc sống tốt đẹp sau khi nước nhà độc lập. Đặc biệt, đối với nạn nhân của chế độ xã hội cũ, Nhà nước vừa giáo dục, vừa dùng pháp luật để giúp họ trở thành những người lao động lương thiện.

Trong quan niệm Hồ Chí Minh, CSXH phải hướng đến việc giải quyết các vấn đề bức bách nhằm mang lại lợi ích chính đáng cho con người. Tuy nhiên, con người không chỉ là mục tiêu mà CSXH hướng đến mà còn là chủ thể của quá trình xây dựng, hoạch định và đưa CSXH đi vào cuộc sống thông qua vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Người căn dặn, cùng với việc phát triển kinh tế, văn hóa nhằm nâng cao đời sống cho nhân dân, Đảng phải có “kế hoạch xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh... phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp với hoàn cảnh mới” [12, tr. 504-505], tránh rơi vào bị động, tránh những khuyết điểm, thiếu sót, sai lầm khi giải quyết các vấn đề xã hội.

### 2.2. CSXH gắn với chính sách phát triển kinh tế và văn hóa

Hồ Chí Minh rất coi trọng chính sách kinh tế, nhưng không phải vì mục đích tự thân của nó, quan trọng hơn nhằm đạt tới sự ổn định và phát triển xã hội, đem lại hạnh phúc cho con người.

<sup>(\*)</sup> Khoa Giáo dục chính trị và Công tác xã hội, Trường Đại học Đồng Tháp.

CSXH, chính sách kinh tế và văn hóa đã trở thành một trong ba vấn đề lớn, trung tâm của mọi sự phát triển.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, mọi việc làm đều vì hạnh phúc của con người, giải phóng cho con người. Do vậy, việc phát triển kinh tế và văn hóa nhằm nâng cao đời sống của nhân dân, bao gồm mọi lứa tuổi, giai tầng trong xã hội. Người từng nói, giành độc lập là quan trọng, nhưng khi đất nước độc lập rồi mà dân không được hưởng hạnh phúc thì độc lập cũng vô nghĩa.

Ngay sau khi nước nhà giành được độc lập, Hồ Chí Minh đề ra biện pháp chiến lược cần phải thực hiện ngay:

“Làm cho dân có ăn,  
 Làm cho dân có mặc,  
 Làm cho dân có chỗ ở,  
 Làm cho dân có học hành” [9, tr. 152].

Có thể coi đây là những phác thảo đầu tiên về CSXH của Hồ Chí Minh đối với nước Việt Nam vừa mới giành độc lập. Phát triển kinh tế nhằm thỏa mãn các nhu cầu về ăn, ở, mặc,... nghĩa là thỏa mãn các nhu cầu của sự sinh tồn và phát triển của con người. Đời sống kinh tế sẽ vận động theo hướng làm cho người nghèo đói trở nên đủ ăn, người đủ ăn trở nên khá, người khá trở nên giàu, người giàu thì giàu thêm, cuối cùng đạt đến mục tiêu là dân giàu, nước mạnh, xã hội ngày càng tiến bộ, vật chất ngày càng tăng. Còn phát triển văn hóa làm nền tảng tinh thần cho sự tồn tại của đời sống con người và của xã hội. Phát triển văn hóa nhằm làm cho mọi người không ngừng hoàn thiện về nhân cách, hướng con người đến giá trị Chân - Thiện - Mỹ, đời sống tinh thần lành mạnh, trong sạch; xã hội ta thật sự trở thành một xã hội có đạo đức và văn minh.

### **2.3. CSXH phải hướng đến công bằng xã hội**

Hồ Chí Minh quan niệm chủ nghĩa xã hội như một chế độ xã hội, trong đó mọi thiết chế, cơ cấu xã hội đều nhằm tới mục tiêu giải phóng và phát triển toàn diện con người trên cơ sở công bằng, hợp lý và văn minh. Chế độ phân phối trong chủ nghĩa xã hội là “làm theo năng lực, hưởng theo lao động”. Điều đó có nghĩa là “Ai làm nhiều thì ăn nhiều, ai làm ít thì ăn ít, ai không làm thì

không ăn, tất nhiên là trừ những người già cả, đau yếu và trẻ con” [11, tr. 226]. Tính công bằng trong việc thực hiện CSXH thể hiện tính đối lập với chủ nghĩa bình quân, cào bằng nhưng vẫn đảm bảo tính nhân văn sâu sắc ở sự giúp đỡ những đối tượng yếu thế, những người có hoàn cảnh đặc biệt. Hồ Chí Minh cho rằng: “Mình muốn ăn no, mặc ấm, cũng cần làm sao cho tất cả mọi người được ăn no, mặc ấm” [10, tr. 682].

Khát vọng công bằng xã hội của con người trong diễn trình phát triển lịch sử nhân loại đạt đến sự phát triển cao về chất dưới chủ nghĩa xã hội. Quần chúng nhân dân là người sáng tạo nên lịch sử nhưng cũng là mục tiêu mà cách mạng hướng đến. Hiểu được giá trị lớn lao cũng như khát vọng của người dân khi nước nhà được độc lập nhưng phải dồn tất cả tài lực, vật lực cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Hồ Chí Minh đã cảnh báo: “Không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng; không sợ nghèo, chỉ sợ lòng dân không yên” [12, tr. 185]. Do vậy, CSXH mà Đảng và Nhà nước ta cần quan tâm thực hiện sau ngày nước nhà thống nhất là phải phấn đấu cho tất cả mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc dựa trên cơ sở công bằng và hợp lý.

### **3. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện CSXH ở nước ta hiện nay trên cơ sở tư tưởng Hồ Chí Minh**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về CSXH là cả một chương trình toàn diện về xây dựng CSXH hướng tới con người với tư cách vừa là mục tiêu, vừa là động lực trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, phát huy tư tưởng của Người, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành CSXH với những nội dung cơ bản:

*Thứ nhất, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đối với CSXH*

Đảng lãnh đạo việc hoạch định và tổ chức thực thi CSXH. Nhà nước giữ vai trò quan trọng trong việc thể chế hóa các quan điểm chỉ đạo cơ bản của Đảng, cụ thể hóa nội dung và đề ra cơ chế quản lý phù hợp. Dưới góc độ quản lý Nhà nước, CSXH là công cụ rất quan trọng để giải quyết các vấn đề xã hội, điều chỉnh các mối quan

hệ xã hội của con người theo mục tiêu nhân đạo, tiến bộ và công bằng. Đồng thời, Nhà nước giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc quản lý thực hiện các CSXH, tạo ra sự liên kết, thống nhất giữa các chính sách kinh tế, văn hóa, xã hội,... và giữa các CSXH với nhau trong hệ thống chính sách được ban hành.

Thực thi CSXH vào cuộc sống nhằm đảm bảo chính sách đó đến đúng đối tượng và có hiệu quả. Công tác quản lý của Nhà nước cũng thể chế hóa thành mục tiêu, mô hình hóa thiết chế và cơ chế vận hành CSXH. Đó cũng là vấn đề cơ bản nhất để hình thành cơ chế và quy trình đúng đắn nhằm hoạch định và đưa CSXH vào cuộc sống. Nhà nước đã có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức xã hội, các đơn vị kinh tế và các cá nhân để khai thác mọi nguồn lực, tạo ra sức mạnh tổng hợp trong quá trình hoạch định CSXH, vạch ra kế hoạch và chương trình ở các cấp nhất là ở cấp địa phương, cơ sở sát với dân. Ngoài ra, Nhà nước cũng xác định hợp lý về mối quan hệ giữa quản lý thống nhất các chính sách và chương trình xã hội với việc tăng cường phân cấp, phân công trách nhiệm và quyền hạn trong việc vạch kế hoạch và tổ chức các dịch vụ xã hội cho các cấp địa phương và cơ sở.

*Thứ hai, CSXH phải gắn với chiến lược phát triển kinh tế và văn hóa*

Nhìn lại thời kỳ trước đổi mới, CSXH vẫn còn ở vị trí thứ yếu so với chính sách kinh tế, thường gắn chính sách kinh tế với CSXH thành “chính sách phát triển kinh tế - xã hội”. Thực chất chính là mắc phải tư duy siêu hình, tách rời một cách cứng nhắc giữa chính sách kinh tế và CSXH.

Trong đường lối đổi mới đất nước, Đảng ta đặt đúng vị trí, vai trò CSXH trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Theo nghĩa đó, CSXH bao trùm mọi mặt cuộc sống con người: điều kiện lao động và sinh hoạt, giáo dục và văn hóa, quan hệ gia đình, quan hệ giai cấp, quan hệ dân tộc [6, tr. 86]. Điều này khẳng định CSXH lấy việc phát huy nhân tố con người làm mục đích cao nhất.

Khẳng định mối quan hệ giữa kinh tế và xã hội, Đảng ta chỉ rõ: “Trình độ phát triển kinh tế là điều kiện vật chất để thực hiện CSXH, nhưng những mục tiêu xã hội lại là mục đích của các hoạt

động kinh tế” [2, tr. 86]. Trên cơ sở nhận thức đúng đắn về vai trò của CSXH, Đảng ta xác định cần phải có CSXH cơ bản, lâu dài và xác định được những nhiệm vụ, mục tiêu phù hợp với yêu cầu, khả năng trong chặng đường đầu tiên của sự nghiệp đổi mới. Đây là bước tiến mới trong nhận thức của Đảng ta về CSXH.

*Thứ ba, phải đảm bảo tính công bằng trong thực hiện CSXH*

Tiến bộ và công bằng xã hội là tâm điểm của CSXH, là một tiêu chí phản ánh bản chất chế độ xã hội. Công bằng xã hội là một phạm trù lịch sử - cụ thể, mỗi xã hội khác nhau có những chuẩn mực khác nhau, chỉ trong chủ nghĩa xã hội mới tạo ra những điều kiện cho công bằng xã hội được thực hiện tốt nhất.

Để phát huy vai trò CSXH ở nước ta hiện nay, Đảng và Nhà nước đã giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước phát triển, tạo ra tiền đề và điều kiện cần thiết để người dân được hưởng quyền bình đẳng về cơ hội tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Đặc biệt, mốc quan trọng đánh dấu sự kiện lần đầu tiên Đảng ta ban hành một Nghị quyết về CSXH với tên gọi “Nghị quyết 15-NQ/TW một số vấn đề về CSXH giai đoạn 2012 - 2020” nhằm cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người có công, phấn đấu đến năm 2015 cơ bản bảo đảm gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư trên địa bàn. Đến năm 2020, cơ bản bảo đảm an sinh xã hội toàn dân, bảo đảm mức tối thiểu về thu nhập, giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch và thông tin, truyền thông, góp phần từng bước nâng cao thu nhập, bảo đảm cuộc sống an toàn, bình đẳng và hạnh phúc của nhân dân [1].

Mặt khác, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong điều kiện nền kinh tế thị trường, đa dạng về hình thức sở hữu phải triệt để khắc phục những tàn dư của chế độ phân phối bình quân, chia đều các nguồn lực và của cải làm ra, bất chấp chất lượng hiệu quả sản xuất, kinh doanh và mức độ đóng góp, cống hiến của mỗi người cho sự phát triển đất nước.

Tóm lại, với tư duy khoa học và trí tuệ thực tiễn, Đảng và Nhà nước ta đã xác lập những quan

điểm cơ bản đúng đắn về CSXH. Đảng ta đã tập trung lãnh đạo việc thực hiện một số CSXH cơ bản hiện nay với mục tiêu hướng tới con người, vì con người, xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh và văn minh theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

#### **4. Thực trạng việc thực hiện CSXH ở nước ta hiện nay**

##### **4.1. Thành tựu**

Trong sự nghiệp đổi mới, kể từ khi Việt Nam có mặt trong báo cáo thường niên của Chương trình phát triển Liên hiệp quốc (UNDP) về chỉ số phát triển con người (HDI) đã được Liên hiệp quốc đánh giá có nhiều tiến bộ. Điều này thể hiện tầm nhìn của Việt Nam về lĩnh vực liên quan đến con người thông qua việc thực hiện tốt các CSXH. Do đó, xét về mặt giải quyết các vấn đề xã hội của con người, Đảng và Nhà nước ta đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt một số CSXH hiện nay.

- *Chính sách ưu đãi người có công*: Các chính sách hỗ trợ về việc làm, vay vốn tín dụng và các chính sách ưu đãi khác đối với người và gia đình người có công được tăng cường và thực hiện ngày càng hiệu quả. Công tác giải quyết tồn đọng chính sách, hỗ trợ người có công về nhà ở và công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ được đẩy mạnh; mạng lưới trung tâm chăm sóc người có công được kiện toàn; công tác đền ơn đáp nghĩa được đẩy mạnh. Trong năm 2013, hoàn thành cơ bản hỗ trợ nhà ở cho 71.000 hộ; đời sống của người có công và gia đình người có công được cải thiện với 98,6% có mức sống trung bình trở lên [1].

- *Chính sách an sinh xã hội*

+ *Vấn đề việc làm, đảm bảo thu nhập tối thiểu và giảm nghèo*: Quốc hội đã thông qua Luật việc làm tạo cơ sở cho việc tiếp tục hoàn thiện thể chế chính sách về việc làm, triển khai các chương trình đề án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm và Dạy nghề giai đoạn 2012 - 2015; tiếp tục chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số. Ngân hàng Chính sách Xã hội thông qua 6 chương trình tín dụng ưu đãi đã cho 3.489 nghìn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách được vay vốn tín dụng ưu đãi, góp phần giúp gần 1 triệu

hộ vượt qua ngưỡng nghèo, thu hút, tạo việc làm cho trên 237 nghìn lao động; hỗ trợ trên 563 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng gần 1 nghìn căn nhà cho hộ gia đình vượt lũ vùng đồng bằng sông Cửu Long, gần 460 nghìn căn nhà cho hộ nghèo [1].

+ *Về bảo hiểm xã hội*: Đến cuối năm 2013, dự kiến số đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội đạt 10.803.034 người (10.632.350 người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và 170.684 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện); đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp là 8.535.222 người, bằng 15,7% lực lượng lao động [1].

+ *Về trợ giúp xã hội cho người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn*: Hệ thống pháp luật, chính sách, các chương trình, đề án về chăm sóc, trợ giúp các đối tượng yếu thế tiếp tục được hoàn chỉnh, tạo điều kiện cho các đối tượng yếu thế tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Đến cuối năm 2012, cả nước có khoảng 432 cơ sở bảo trợ xã hội (gồm 182 cơ sở công lập và 250 cơ sở ngoài công lập) tổ chức nuôi dưỡng trên 42 nghìn người, 2,6 triệu người đang được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên [1].

+ *Bảo đảm giáo dục tối thiểu*: Năm 2013, ước tính tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học, mẫu giáo 5 tuổi đạt trên 99,7%, tiểu học đạt 97,7%, trung học cơ sở đạt 88%, phổ thông trung học đạt 58%; tỷ lệ trẻ khuyết tật đi học đạt 58,4%; tỷ lệ sinh viên trên một vạn dân đạt 58,4 người; tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 tuổi trở lên đạt 98,5% [1].

+ *Bảo đảm y tế tối thiểu*: Dự kiến 97% phụ nữ mang thai được tiêm phòng uốn ván và tỷ lệ được khám thai từ 3 lần trở lên đạt 84,4%; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ đạt trên 90%; tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi thể nhẹ cân giảm còn 15,73%, tỷ lệ người dân mắc bệnh lao giảm còn 205 người/100.000 dân; tuổi thọ trung bình của dân số Việt Nam đạt 74 tuổi [1].

##### **4.2. Hạn chế**

Một số chỉ tiêu cơ bản không hoàn thành, đặc biệt trong lĩnh vực thị trường lao động và bảo hiểm xã hội. Một số kết quả đạt được về số lượng, song chưa bền vững về chất lượng như các chỉ tiêu

về tạo việc làm, thất nghiệp được bảo đảm nhưng tỷ lệ thiếu việc làm, không có việc làm lại tăng lên; chỉ tiêu giảm nghèo đạt song tỷ lệ hộ tái nghèo và cận nghèo còn cao.

Chất lượng cung cấp dịch vụ an sinh xã hội chưa cao tại các địa phương có tỷ lệ nghèo cao, thuộc vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số; mức độ đạt được về chỉ tiêu an sinh xã hội giữa các nhóm dân cư, các địa bàn và các nhóm người nghèo, không nghèo có xu hướng gia tăng.

Đời sống của một bộ phận gia đình người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn khó khăn, chưa bảo đảm được mức tối thiểu các dịch vụ xã hội cơ bản; tình hình thiên tai biến động mạnh làm ảnh hưởng đến đời sống của người dân [1].

Với thực trạng nêu trên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện CSXH ở nước ta hiện nay còn bộc lộ nhiều hạn chế. Trong những năm tiếp theo, Đảng và Nhà nước cần tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật và tìm ra các nhóm giải pháp cụ thể để khắc phục những hạn chế để thực hiện có hiệu quả CSXH trong việc giải quyết các vấn đề xã hội bức bách của con người.

## 5. Giải pháp nâng cao hiệu quả CSXH ở nước ta hiện nay

### 5.1. Về phía chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước

*Tiếp tục đẩy mạnh việc nghiên cứu, học tập, tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh về CSXH* như là cơ sở quan trọng cấu thành nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động cho Đảng và dân tộc ta. Nhờ đó, sự nghiệp đổi mới đã giành được nhiều thắng lợi to lớn, nhân dân tin tưởng và đi theo Đảng.

*Cần nhận thức đúng về vai trò của CSXH* dựa trên quan điểm đổi mới, phát triển theo hướng lấy con người làm trung tâm nhằm thực hiện tốt công bằng và tiến bộ xã hội. Do vậy, cần khắc phục thái độ coi nhẹ CSXH, tức là coi nhẹ yếu tố con người trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội [2, tr. 86] và khẳng định CSXH như một bộ phận hợp thành chiến lược kinh tế - xã hội.

*Tiếp tục thực hiện tăng trưởng kinh tế gắn với*

*tiến bộ và công bằng xã hội.* Đảng và Nhà nước ta cần thấy rằng tăng trưởng kinh tế tạo điều kiện vật chất để thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; đến lượt nó, thực hiện tốt tiến bộ và công bằng xã hội lại trở thành động lực tinh thần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Muốn vậy, mỗi chính sách kinh tế đều phải hướng tới bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; mỗi chính sách bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội đều phải góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, dù trực tiếp hay gián tiếp, trước mắt hoặc lâu dài.

### 5.2. Về phía tổ chức thực hiện

*Tiếp tục tăng cường vai trò của Đảng và Nhà nước đối với CSXH* với bản lĩnh chính trị độc lập, sáng tạo, một nghệ thuật lãnh đạo và quản lý vừa mềm dẻo, vừa kiên quyết phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của đất nước. Tăng cường vai trò của Đảng và Nhà nước không chỉ góp phần thực hiện thắng lợi về mối quan hệ giữa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, mà còn đảm bảo giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa của sự nghiệp đổi mới đất nước.

*Đảm bảo điều kiện để CSXH đi vào cuộc sống* với đầy đủ phương tiện vật chất thực hiện nó. Muốn vậy, Đảng và Nhà nước cần xã hội hóa việc thực hiện CSXH, cần đào tạo một đội ngũ chuyên gia giỏi có khả năng luận chứng một cách khoa học những vấn đề xã hội của con người và đặt CSXH trong tổng thể hệ thống các chính sách khác. Ngoài ra, CSXH phải được cụ thể hóa, thể chế hóa bằng pháp luật và phải có tính bắt buộc mọi đối tượng tuân theo, người làm sai phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Xã hội hóa việc thực hiện CSXH* nhằm huy động nguồn lực trong dân, trong các tổ chức kinh tế, xã hội vào việc giải quyết các vấn đề xã hội, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt. Phương châm này hoàn toàn phù hợp với xu hướng công tác xã hội trong thế giới hiện đại (NGO). Theo quan niệm quốc tế, việc huy động các tổ chức xã hội và phi chính phủ tham gia vào thực hiện các CSXH được đặt vào hệ thống các giải pháp quan trọng để đảm bảo tính khả thi của chính sách và đến đúng đối tượng. Do vậy, đây là bài học không thể thiếu trong lãnh đạo thực hiện các CSXH của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.

### 5.3. Về phía đối tượng được hưởng CSXH

Tính hiệu quả việc thực hiện CSXH trong cuộc sống không chỉ phụ thuộc vào sự đúng đắn về chủ trương, đường lối của Đảng và vai trò quản lý vĩ mô của Nhà nước, mà còn phụ thuộc rất lớn vào ý thức, trách nhiệm của các đối tượng được hưởng CSXH. Con người cần tránh tâm lý thụ động, ỷ lại, trông chờ vào sự viện trợ của Nhà nước mà cần tự lực cánh sinh, tự vươn lên trong cuộc sống. Do vậy, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho mọi đối tượng để họ có nhận thức đúng đắn và thực hiện tốt trách nhiệm công dân của mình.

### 6. Kết luận

Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, vấn đề quyền lợi chính đáng, nghĩa vụ lớn lao và khả năng phát triển của con người càng được quan tâm. Do vậy, việc nghiên cứu, thẩm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về CSXH là một nhiệm vụ quan trọng cần được Đảng, Nhà nước ta nghiêm túc thực hiện. Chỉ trên cơ sở đó, CSXH mới được phát huy và thực sự đi vào cuộc sống, tư tưởng Hồ Chí Minh về CSXH mới được thực hiện trên thực tế vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Trọng Đàm (2014), “Một năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW một số vấn đề về CSXH xã hội giai đoạn 2012-2020: Cơ hội và thách thức”, <http://ldxh.vn/ArticlesDetail/tabid/193/cateid/12/id/11253/language/vi-VN/Default.aspx>.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1986), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [5]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội Đại biểu lần thứ VIII*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội Đại biểu lần thứ IX*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội Đại biểu lần thứ X*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đại biểu lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [9]. Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập, tập 4, 7, 8, 12*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

### Summary

This article presents fundamental contents of Ho Chi Minh's Thoughts of social policies as the directions for our Communist Party and Government to apply and develop in solving urgent social problems of the nation's current innovative career.

Keywords: Ho Chi Minh Thought, social policy, social security.

Ngày nhận bài: 24/3/2014; ngày nhận đăng: 19/5/2014.